

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 205/2021/HS-ST
Ngày 18-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thắm;

Ông Lương Thanh Nhân.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 219/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 203/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Lương Nguyễn Khánh D, sinh năm 1995 tại tỉnh Tây Ninh; hộ khẩu thường trú: Ấp TX, xã TP, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; Chỗ ở: Ấp DS, xã AT, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương VD, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát từ ngày 23/5/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Nguyễn Khánh D bắt đầu sử dụng ma túy từ đầu năm 2020. Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 23/5/2021, D dùng điện thoại Vivo có gắn sim thuê bao số 0878.704.015 điện thoại cho D“N” (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá để sử dụng thì D“N” đồng ý và hẹn giao nhận ở khu vực gần khu cách ly điều trị Covid-19 thuộc khu phố 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Sau đó, D điều khiển xe mô tô biển số 65M1-

0482 chở bạn gái là Danh TĐ đi uống nước. Trên đường đi, D vào chỗ hẹn gặp D'N' đứng chờ bên lề đường, D kêu TĐ ngồi trên xe chờ rồi đi bộ đến gặp D'N'. D đưa cho D'N' 500.000 đồng thì được D'N' chỉ gói thuốc lá hiệu Jet để bên lề đường. D nhặt gói thuốc lá và mở ra bên trong có 01 gói ni lông hàn kín chứa ma túy được quấn bằng keo màu đen, D lấy gói ma túy dán vào lòng bàn chân phải rồi quay lại điều khiển xe chở TĐ đến quán cà phê ở khu vực xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương uống nước. Sau đó, D điều khiển xe chở TĐ về phòng trọ ở khu vực phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi cả hai về đến đoạn đường DH608 trước cổng Trường mầm non Mầm Xanh thuộc ấp An Thuận, xã Phú An, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an phát hiện, yêu cầu kiểm tra và bắt giữ D.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 túi ni lông hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng;
- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng, có gắn sim thuê bao số 0878.704.015
- 01 xe mô tô biển số 65M1-0482.

Theo kết luận giám định số 280/MT-PC09 ngày 31/5/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Chất tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi ni lông miệng kéo dính thu giữ của Lương Nguyễn Khánh D là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2999 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 323 được quy định tại Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Đối với xe mô tô biển số 65M1-0482, có số khung LKPCR01LK059352, số máy RL8PD152FMH014835. Bị cáo D khai nhận: Khoảng đầu năm 2021, D mua lại xe mô tô nói trên của Tân (không rõ lai lịch) ở thành phố Thủ Dầu Một với giá 1.500.000 đồng. Vì quen biết nên D chỉ trả đủ tiền và nhận xe kèm theo giấy đăng ký mà không có làm giấy mua bán. Quá trình sử dụng xe làm phương tiện đi lại, D đã làm mất giấy đăng ký đối với xe mô tô biển số 65M1-0482.

Quá trình điều tra xác định Biển số xe 65M1-0482 được cấp cho xe mô tô nhãn hiệu Dream, có số khung RMUWCH3MU71303835, số máy: VHU1P52FMHA303835 do ông Nguyễn VĐ, sinh năm 1967, có hộ khẩu thường trú tại ấp TH, xã ĐT, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, ông VĐ khai nhận: Cuối năm 2007, ông VĐ mua mới xe ô tô nói trên tại cửa hàng xe ở huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ. Sau khi mua xe, ông VĐ đã làm thủ tục đứng tên chủ sở hữu và được cấp biển số nói trên để lưu hành. Đến khoảng đầu năm 2010, ông VĐ bán lại xe mô tô nói trên cho người mua tên Thanh (không rõ lai lịch) ở thành phố Cần Thơ với giá 6.000.000 đồng. Việc bán xe chỉ nhận đủ tiền và giao xe kèm theo giấy đăng ký, không làm hợp đồng mua bán nên không có thông tin của người mua.

Đối với xe mô tô có số khung LKPCR01LK059352, số máy RL8PD152FMH014835. Qua tra cứu, xác minh nguồn gốc xe thì không tìm thấy

thông tin chủ sở hữu. Ngày 17/10/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe mô tô biển số 65M1-0482, khung LKPCR01LK059352, số máy RL8PD152FMH014835 nhưng đến nay chưa tìm được chủ sở hữu.

Cáo trạng số 217/CT-VKS-BC ngày 29/10/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lương Nguyễn Khánh D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phần tranh luận:

+ Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát theo Cáo trạng số 217/CT-VKS ngày 29/10/2021 đối với bị cáo Lương Nguyễn Khánh D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo D từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

+ Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định là 0,2647 gam ma túy, loại Methamphetamine. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream biển số 65M1-0482, có số khung LKPCR01LK059352, số máy RL8PD152FMH014835 và 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng, có gắn sim thuê bao 0878.704.015.

- Bị cáo thống nhất với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận, đối đáp với Kiểm sát viên và không bào chữa gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên xin Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Lương Nguyễn Khánh D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, do đó có đủ cơ sở kết luận: Ngày 23/5/2021, bị cáo Lương Nguyễn Khánh D có hành vi tàng trữ trái phép 0,2999 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng nên đã đủ yếu tố cấu thành tội:

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Việc tàng trữ ma túy của bị cáo là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, loại ma túy mà bị cáo mua là loại độc chất gây nghiện, làm tổn hại cho sức khỏe con người. Về nhận thức bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện, bất chấp hậu quả. Do đó, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt: Bị cáo D có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục và tạo điều kiện cho bị cáo được cai nghiện ma túy, đồng thời phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 0,2647 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng, có gắn sim thuê bao 0878.704.015 là phương tiện liên lạc để bị cáo phạm tội nên tịch nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Dream biển số 65M1-0482, có số khung LKPCR012LK059352, số máy RL8PD152FMH014835 là phương tiện phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã đăng báo để tìm chủ sở hữu nhưng không tìm được. Do đó, cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước đối với xe mô tô nhãn hiệu Dream biển số 65M1-0482.

[7] Đối với đối tượng tên D”N” là người bán ma túy cho D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên sẽ tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau là đúng quy định. Đối với Danh TĐ, TĐ không biết D đi mua ma túy và cất giấu ma túy nên không xử lý là đúng quy định.

[8] Lời đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Lương Nguyễn Khánh D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lương Nguyễn Khánh D 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/5/2021.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Một bì thư được niêm phong số 280/PC09 có hình dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương chứa 0,2647gam Methamphetamine.

+ 01 Sim số 0878704015 (không kiểm tra được số seri)

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng;

+ 01 Xe mô tô biển số 65M1- 0482, số máy 014835;

(Vật chứng đã được giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/11/2021).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lương Nguyễn Khánh D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thắm Lương Thanh Nhàn

Nguyễn Thị Thanh Nga